

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/DS-ST
Ngày: 29-6-2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Ngôn

2/ Bà Trần Thị Hằng Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 78/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2023/QĐST- DS ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số 9 đường Nguyễn ĐC, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:*

1/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 83 Lê AX, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

2/ Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 152/2 ấp BC, xã BQ, huyện CT, tỉnh Long An.

(nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2023 nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ trình bày:

Vào ngày 19 tháng 6 năm 2022 ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P có mượn của ông Đ số tiền 16.500.000đồng, hẹn sau 01 tháng trả. Khi cho mượn, ông M và ông P có viết và ký tên vào giấy biên nhận ngày 19/6/2022. Hiện tại khoản vay này đã quá hạn thanh toán, nhưng ông M và ông P vẫn chưa thanh toán cho ông Đ. Ông Đ nộp đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố Tân An yêu cầu ông M và ông P phải trả có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đ số tiền 16.500.000đồng trả một lần và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông M có yêu cầu xin trả thay cho ông P toàn bộ số tiền gốc 16.500.000 đồng, với phương thức trả nợ là trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng, nhưng ông Đ không đồng ý.

Bị đơn ông Nguyễn Văn M trình bày:

Ông thừa nhận ngày 19 tháng 6 năm 2022 ông M và ông Nguyễn Thanh P có mượn của ông Đ số tiền 16.500.000đồng, thời hạn trả là 01 tháng, ông thừa nhận chữ viết và chữ ký tên trong giấy biên nhận ngày 19/6/2022 là chữ viết và chữ ký của ông M và của ông P. Nay ông Đ khởi kiện yêu cầu ông M và ông P liên đới trả số tiền gốc 16.500.000đồng thì ông M đồng ý. Ông M đồng ý xin trả thay toàn bộ số tiền gốc 16.500.000 đồng cho ông P, với phương thức trả nợ dần mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh P không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, nên không có bản tự khai.

Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An nhận định quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử đều tuân theo qui định pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo qui định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ 342, 355, 471, 466 BLDS **năm 2015**, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Đ số tiền vay là 16.500.000đồng, thanh toán một lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1.1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P thanh toán cho nguyên đơn số tiền vay còn thiếu, ông M có địa chỉ cư trú tại thành phố Tân An, tỉnh Long An do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tân An.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Thanh P đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng. Tòa án đã niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông P, nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P. Nguyên đơn ông Đ và bị đơn ông M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Đ xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi

kiện nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 19/6/2022, ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P có ký giấy biên nhận mượn của ông Nguyễn Minh Đ số tiền 16.500.000 đồng, hẹn thanh toán trong 01 tháng. Khi cho mượn, ông M và ông P có viết và ký tên vào giấy biên nhận ngày 19/6/2022. Khoản vay này đã quá hạn thanh toán, nhưng ông M và ông P vẫn chưa thanh toán cho ông Đ. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông M thừa nhận ông và ông P có vay của ông Đ số tiền là 16.500.000 đồng. Do đó, ông Đ khởi kiện yêu cầu ông M và ông P có nghĩa vụ liên đới thanh toán tiền nợ trong giấy biên nhận đã ký là 16.500.000 đồng có căn cứ chấp nhận.

[2.1] Xét yêu cầu của ông Đ yêu cầu ông M và ông P có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Đ số tiền 16.500.000 đồng một lần ngay sau khi có bản án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông Nguyễn Văn M xin trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng. Tuy nhiên, việc ông M và ông P vi phạm nghĩa vụ thanh toán nếu kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ được pháp luật bảo vệ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn buộc bị đơn ông M và ông P có nghĩa vụ liên đới thanh toán toàn bộ số tiền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự: Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Đ về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P.

Buộc ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Minh Đ toàn bộ số tiền vay là 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng ông M và ông P còn chịu thêm khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 825.000 đồng (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Hoàn lại cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền 412.500 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0002353 ngày 10/5/2022** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP. Tân An;
- Chi cục THADS TP. Tân An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Thu Hương